TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 74/2026/HS-ST
Ngày: 09 – 7 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Vẹn

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Bé Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Cao Trung Tín, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2026/TLST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026 và thông báo về việc dời phiên tòa số: 19/TB-TA, ngày 22 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1998; nơi thường trú và chỗ ở: Khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1977 và bà Đường Thị H, sinh năm 1977; vợ Ngô Diễm T1, sinh năm 2002 (đã ly hôn); con 01 người, sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2026, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam số 03 Công an tỉnh V; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Chao Minh Đ, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 18/4/2025, bà Trần Thị P, sinh năm 1977, ngụ ấp R, xã H, tỉnh Vĩnh Long đến Công an phường H, tỉnh Vĩnh Long trình báo con bà là Nguyễn Quang P1, sinh ngày 28/8/2001, ngụ ở ấp R, xã H, tỉnh Vĩnh Long đến nhà bị cáo Nguyễn Văn N tụ tập để sử dụng trái phép chất ma tuý. Công an phường H tiến hành kiểm tra phát hiện trong nhà bị cáo N gồm có Nhân, P1 và Chao Minh Đ, sinh năm 13/12/2008, ngụ khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long, nên Công an phường H tiến hành mời bị cáo N, P1 và Đ về trụ sở Công an phường làm việc. Đồng thời, bị cáo N đã giao nộp dụng cụ để sử dụng ma tuý, nên Công an đã tiến hành thu giữ tang vật gồm: 01 đoạn ống thuỷ tinh không rõ hình dạng; 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, 01 nắp nhựa màu đen có đục 02 lỗ trên nắp, 01 đoạn ống nhựa loại ống hút màu trắng vàng, chỗ nối đoạn ống nhựa này được quấn băng keo màu đen, 01 quẹt ga (bậc lửa) bằng nhựa màu vàng đã qua sử dụng.

Qua test nhanh Nguyễn Quang P1 và Nguyễn Văn N kết quả dương tính với ma túy đá loại Methamphetamine, riêng Chao Minh Đ âm tính với chất ma tuý nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 239/KL-KTHS-KV3 ngày 26/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T nay là tỉnh Vĩnh Long kết luận: Bên trong 01 (một) đoạn ống thuỷ tinh được niêm phong gửi giám định có tìm thấy ma tuý, loại: Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/4/2025, bị án Nguyễn Quang P1 điện thoại rủ Chao Minh Đ đến nhà bị cáo Nguyễn Văn N chơi. Tại đây, bị án P1 rủ bị cáo N đi mua ma tuý đá (loại Methamphetamine) về cùng nhau sử dụng thì bị cáo N liền đồng ý. Sau đó, P1 đưa 200.000 đồng cho bị cáo N để đi mua ma tuý, N nhận tiền rồi mượn xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Wave Alpha, mang biển số 84B1-987.16 của bị án Quang P1 một mình điều khiển xe chạy đến con hẻm trên đường P thuộc phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, (nay là phường N, tỉnh Vĩnh Long) gặp người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân và địa chỉ) mua ma tuý với giá tiền 200.000 đồng. Khi mua được ma tuý, bị cáo N cất giấu tép ma tuý vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe chạy về nhà, khi về đến nhà cả 02 bị cáo đi vào phòng ngủ lấy dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp chai màu đen được khoét 02 lỗ tròn; 01 đoạn ống nhựa loại ống hút màu trắng vàng, chỗ nối đoạn ống nhựa này được quấn băng keo màu đen và 01 cây nỏ bằng thuỷ tinh không rõ hình dạng 01 đầu phì tròn (N khai do người tên Thạch T2 không rõ nhân thân và địa chỉ cho bị cáo mượn), bị cáo Nhân ráp lại với chai nhựa trong suốt thành bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý. Sau đó, bị cáo N cắt tép ma tuý rồi đổ hết vào trong nỏ thuỷ tinh, dùng hột quẹt gas để đốt nấu ma tuý, khi nấu ma tuý xong bị cáo sử dụng trước rồi đưa cho P1 cầm tự đốt nấu ma tuý lên sử dụng. Cả 02 sử dụng hết ma tuý trong nỏ thì nghỉ, riêng Chao Minh Đ không có sử dụng ma tuý mà đi ra phía trước ngồi chơi game. Sau khi P1 sử dụng ma tuý xong thì cùng với Đ ngủ lại tại nhà của N. Đến ngày 18/4/2025 chị Trần Thị P (mẹ P1) đến Công an phường H, tỉnh Vĩnh Long, trình báo sự việc. Qua làm việc, P1 và N thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nói trên.

Ngày 16/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với

Nguyễn Văn N và Nguyễn Quang P1 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Qua xác minh bị cáo Nguyễn Văn N không có mặt tại địa phương. Ngày 23/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự và ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Nguyễn Văn N. Đến ngày 03/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt được bị cáo N, tại Cơ quan điều tra bị cáo N thừa nhận cùng với Nguyễn Quang P1 Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 16/4/2025 tại nhà của bị cáo N.

Hành vi phạm tội của bị án Nguyễn Quang P1 đã được xét xử xong tại Bản án số 06/2026/HS-ST ngày 21/01/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long.

Đối với Chao Minh Đ không có hùn tiền với bị cáo N và P1 để mua ma túy, không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Nguyễn Chí T: Quá trình điều tra xác định căn nhà mà N và P1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Chí T. Tuy nhiên, ông T hoàn toàn không biết việc bị cáo N và P1 thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, nên không xem xét xử lý.

Đối với người tên Thạch T2 và người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo N: Do Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của T2 và người phụ nữ bán ma túy, khi nào làm rõ có dấu hiệu sẽ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Văn H1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 84B1-987.16, ông H1 cho P1 mượn xe để sử dụng đưa rước con, khi P1 cho bị cáo N mượn xe để đi mua ma túy, ông H1 hoàn toàn không biết nên không đặt ra xử lý.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật gồm:

+ 01 (Một) đoạn ống thuỷ tinh không rõ hình dạng có một đầu phình to.

+ 01 (Một) chai nhựa trong suốt không có nắp.

+ 01 (Một) nắp nhựa màu đen có đục 02 lỗ trên nắp.

+ 01 (Một) đoạn ống nhựa loại ống hút màu trắng vàng, chỗ nối đoạn ống nhựa này được quấn băng keo màu đen.

+ 01 (Một) quẹt ga (bậc lửa) bằng nhựa màu vàng đều đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số Bản án số 06/2026/HS-ST ngày 21/01/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSLVG-KV ngày 23/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với Nguyễn Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* ".

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 03 đến 04 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".* Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Nguyễn Văn N thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo Nguyễn Văn N nhận lỗi và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra do đó không làm ảnh hưởng đến vụ án, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét thấy lời trình bày bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 16/4/2025, bị cáo Nguyễn Văn N cùng với Nguyễn Quang P1 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng ngủ của bị cáo tại khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Quang P1 đã được xét xử xong tại Bản án số 06/2026/HS-ST ngày 21/01/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long.

Tại Kết luận giám định số 239/KL-KTHS-KV3 ngày 26/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T nay là tỉnh Vĩnh Long kết luận: Bên trong 01 (một) đoạn ống thuỷ tinh được niêm phong gửi giám định có tìm thấy ma tuý, loại: Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội và còn dùng nhà của mình lôi kéo tổ chức cho người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp gây nguy hại đến sức khỏe của bản thân và những người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an

tại địa phương, tạo ra dư luận xấu trong nhân dân là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, khi bị cơ quan chức năng phát hiện, quá trình điều tra làm việc bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, có bà nội là Nguyễn Thị Đ1 có công với cách mạng, được UBND tỉnh tặng bằng khen, có chú liệt sĩ là tình tiết giảm nhẹ được quy theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Chao Minh Đ: không hùn tiền và cũng không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy và không biết việc bị cáo N, P1 sử dụng trái phép chất ma tuý nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Chí T: là chủ căn nhà mà N và P1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên, ông T hoàn toàn không biết việc bị cáo N và P1 thực hiện hành vi phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

Đối với người tên Thạch T2 và người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo N: Do Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của T2 và người phụ nữ bán ma túy, khi nào làm rõ có dấu hiệu sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với ông Nguyễn Văn H1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 84B1-987.16, ông H1 cho P1 mượn xe để đưa rước con đi học, khi N mượn xe mô tô này đi mua ma tuý, ông H1 không biết và không có liên quan nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số Bản án số 06/2026/HS-ST ngày 21/01/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long.

[7] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp và có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: b ị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2026.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 09/7/2026.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10-VL;
- Phòng THADS KV 10-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Kim Triều

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Vẹn – Thạch Thị Mỹ Kim **Huỳnh Kim Triều**